



DACERA

THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH MEN COSEVCO

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0400347937 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 17/01/2007, cấp thay đổi lần thứ 06 ngày 09/05/2017)

ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU

TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

- **Địa chỉ:** Đường số 9, KCN Hoà Khánh, Q.Liên Chiểu, TP Đà Nẵng
- **Điện thoại:** 0236.3732368
- **Fax:** 0236.3842756
- **Website:** www.dacera.com.vn
- **Phụ trách CBTT:** Bà Từ Thị Hiền

Chức vụ: Thư ký công ty

Số điện thoại: (0236) 3732367

Fax: (0236) 3842756

Email: tuthihien.dacera@gmail.com

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	4
1.1. Thông tin chung về công ty	4
1.2. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty	4
1.3. Chứng khoán đăng ký giao dịch	4
1.4. Quá trình hình thành và phát triển	5
1.5. Quá trình tăng vốn	6
1.6. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty.....	7
2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông.	12
2.1. Cơ cấu cổ đông	12
2.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ Công ty	12
2.3. Danh sách cổ đông sáng lập.....	13
3. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.....	13
4. Hoạt động kinh doanh	13
Sản phẩm chính.....	13
5. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh hai năm gần nhất.....	15
5.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2016 và 2017.....	15
5.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2017.....	16
6. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	16
6.1. Vị thế doanh nghiệp trong ngành.....	16
6.2. Triển vọng phát triển ngành	17
7. Chính sách đối với người lao động	18
7.1. Số lượng người lao động (Tại thời điểm 31/12/2017)	18
7.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp	18
8. Chính sách cổ tức	19

9. Tình hình hoạt động tài chính.....	19
9.1. Các chỉ tiêu cơ bản.....	19
Hàng tồn kho.....	21
9.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	21
10. Tài sản	22
11. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo.....	24
12. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...)	25
13. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	25
14. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty	26
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	26
1. Hội đồng quản trị	26
2. Ban Kiểm soát.....	31
3. Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý	33
4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty	37
III. PHỤ LỤC	37

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển****1.1. Thông tin chung về công ty**

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH MEN COSEVCO
- Tên giao dịch quốc tế: COSEVCO CERAMIC TILES JOINT STOCK COMPANY
- Địa chỉ: Đường số 9, KCN Hoà Khánh, Q.Liên Chiểu, TP Đà Nẵng
- Số điện thoại: 0236.3732368
- Số Fax: 0236.3842756
- Website: www.dacera.com.vn
- Logo doanh nghiệp:

**DACERA**

- Vốn điều lệ đăng ký: 65.000.000.000 đồng (Sáu mươi lăm tỷ đồng)
- Vốn điều lệ thực góp: 65.000.000.000 đồng (Sáu mươi lăm tỷ đồng)
- Ngày trở thành công ty đại chúng: 03/05/2007
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Viết Hạ - Chức vụ: Tổng Giám đốc
- Giấy CNĐKKD số: 0400347937 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 17/01/2007, cấp thay đổi lần thứ 06 ngày 09/05/2017

1.2. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty

- Sản xuất, kinh doanh các loại sản phẩm gạch ốp, gạch lát và sản phẩm Ceramic.
- Sản xuất và tiêu thụ sản phẩm gạch Ceramic.
- Khai thác, chế biến kinh doanh các loại khoáng sản phục vụ sản xuất vật liệu xây dựng và xây dựng.
- Thi công các công trình dân dụng và công nghiệp.
- Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm cơ khí, kinh doanh xuất nhập khẩu.

1.3. Chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng

- Mã chứng khoán: DCR
- Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch: 6.500.000 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của Công ty: Không có
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP và Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 19/08/2015 của Bộ tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Tại thời điểm 17/4/2018, tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài tại công ty là 0 cổ phiếu.

1.4. Quá trình hình thành và phát triển

- Được thành lập ngày 04/6/1981, có tên là Nhà máy cơ khí xây dựng trực thuộc Công ty xây dựng số 7, hoạt động trong lĩnh vực đại tu xe máy thi công.
- Năm 1990, Nhà máy chuyển sang sản xuất tấm lợp Fibrocement.
- Năm 1996, Nhà máy chuyển sang sản xuất gạch ốp lát Ceramic.
- Năm 1999, Bộ Xây dựng ra quyết định số 1314/QĐ-BXD ngày 28/10/1999 thành lập Công ty Gạch men Cosevco trên cơ sở sắp xếp, tổ chức lại hai đơn vị trực thuộc Tổng Công ty Xây dựng Miền Trung là Nhà máy Gạch ốp lát Ceramic Đà Nẵng và Nhà máy xi măng Cosevco Đà Nẵng. Công ty là doanh nghiệp 100% vốn nhà nước, đơn vị thành viên hạch toán độc lập thuộc Tổng Công ty Xây dựng Miền Trung, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 112486 ngày 16/11/1999 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp.
- Năm 2006, Thực hiện chủ trương của nhà nước về đổi mới, sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, ngày 23/3/2006, Bộ Xây dựng có quyết định số 488/QĐ-BXD về việc thực hiện cổ phần hoá Công ty Gạch men Cosevco. Ngày 26/12/2006, Bộ Xây dựng ban hành quyết định số 1783/QĐ-BXD phê duyệt phương án cổ phần hoá và chuyển Công ty Gạch men Cosevco thành công ty cổ phần.
- Ngày 17/01/2007, Công ty Gạch men Cosevco chính thức trở thành công ty cổ phần theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3203001284 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Đà Nẵng cấp với vốn điều lệ là 26 tỷ đồng.
- Năm 2009, Công ty tái cơ cấu lại doanh nghiệp, tăng vốn điều lệ từ 26 tỷ đồng lên 50 tỷ đồng.
- Năm 2013, Công ty tăng vốn điều lệ từ 50 tỷ lên 65 tỷ đồng.

- Hiện nay, với dây chuyền thiết bị hiện đại của hãng SACMI – ITALY (một trong những công ty hàng đầu thế giới về sản xuất dây chuyền thiết bị gạch men), cùng với đội ngũ chuyên gia, kỹ sư giàu kinh nghiệm, công nhân lành nghề đã được đào tạo tại Italy và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008, Công ty Cổ phần Gạch men Cosevco đã cung ứng cho thị trường trong và ngoài nước những sản phẩm gạch men đạt tiêu chuẩn chất lượng Châu Âu.
- Ngày 19/4/2018, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 23/2018/GCNCP-VSD cho CTCP Gạch men Cosevco với số chứng khoán đăng ký là 6.500.000 cổ phiếu.

1.5. Quá trình tăng vốn

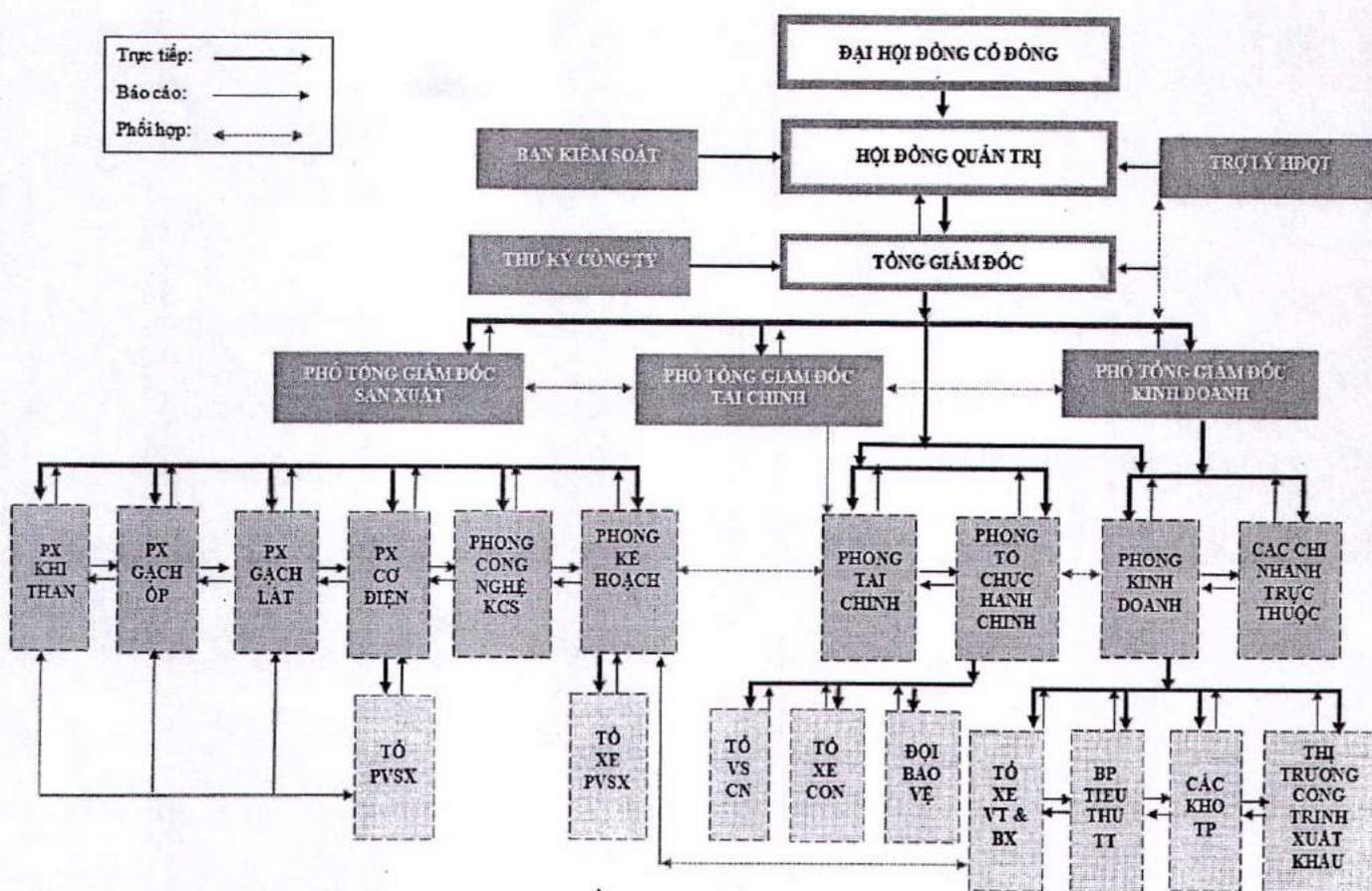
Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ thực góp tăng thêm (tỷ đồng)	Vốn điều lệ thực góp sau phát hành (tỷ đồng)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
1	17/12/2009	24	50	Phát hành riêng lẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 03/10/2009 Công ty cổ phần Gạch men Cosevco; - Ngày 09/10/2009, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu riêng lẻ của Công ty Cổ phần Gạch men Cosevco; - Báo cáo kết quả phát hành ngày 17/12/2009; - Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 03 ngày 20/11/2009.
2	07/01/2014	15	65	Phát hành riêng lẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 30/11/2013 Công ty cổ phần Gạch men Cosevco năm 2013, - Công văn của UBCKNN về việc nhận được hồ sơ báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ được đăng tải

					trên website của UBCK ngày 13/01/2014; - Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 05 ngày 26/12/2013.
--	--	--	--	--	---

Nguồn: CTCP Gạch Men Cosevco

1.6. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC VÀ CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ CÔNG TY



Nguồn: CTCP Gạch Men Cosevco

Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc, các phòng ban được quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động và các quy chế, nội quy khác của Công ty cụ thể như sau:

Đại hội đồng cổ đông: Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn 4 (bốn) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

Hội đồng quản trị: Hội đồng Quản trị là cơ quan quản lý công ty, có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông, nhiệm kỳ của Hội đồng Quản trị là 5 năm. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng Quản trị do Luật pháp, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Hội đồng Quản trị bao gồm 01 (một) Chủ tịch và 04 (bốn) Thành viên.

Trợ lý HĐQT :

Hỗ trợ Chủ tịch trong việc triển khai, thực hiện các công việc liên quan đến hoạt động chung của Công ty.

- Tham mưu, giúp việc trực tiếp cho Chủ tịch để giám sát, đôn đốc việc lập và triển khai kế hoạch, các chương trình hành động của Hội đồng quản trị.
- Tổ chức các hoạt động như: sắp xếp các cuộc họp, tham dự các buổi họp cùng Chủ tịch, theo dõi và đôn đốc các công việc theo sự chỉ đạo của Chủ tịch.
- Sắp xếp, tổ chức lịch làm việc, lịch họp, lịch công tác cho Chủ tịch;
- Tham dự, ghi nhận và tổng hợp nội dung đánh giá các cuộc họp để phục vụ việc quản lý điều hành.
- Các công việc khác do Chủ tịch yêu cầu.

Thư ký Công ty: Tổ chức các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo lệnh của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;

- Làm biên bản các cuộc họp;
- Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
- Thư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Ban Kiểm soát: Ban Kiểm soát thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh quản trị và điều hành Công ty. Ban kiểm soát có 3 người do Đại hội đồng cổ đông bầu ra.

Tổng Giám đốc: Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm. Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng Quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Phó Tổng Giám đốc Sản xuất:

- Giúp Tổng giám đốc về công tác quản lý sản xuất Công ty.

- Tham mưu cho Tổng giám đốc về kế hoạch sản xuất định kỳ, quý, năm.
- Chỉ đạo công tác sản xuất và quản lý các Phân xưởng Công ty, đảm bảo hoạt động hiệu quả.

Phó Tổng Giám đốc Tài chính:

- Giúp Tổng giám đốc về công tác quản lý Kế Toán – Tài chính và quản lý tài sản Công ty.
- Giúp Tổng giám đốc về khai thác, sử dụng, bảo toàn và phát triển nguồn vốn có hiệu quả.
- Giúp Tổng giám đốc về công tác lập và thực hiện kế hoạch tài chính hằng quý, năm và dài hạn.
- Giúp Tổng giám đốc xây dựng đơn giá, chế độ tiền lương và phụ cấp trong Công ty
- Chỉ đạo công tác hạch toán kế toán.
- Chỉ đạo công tác giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty.

Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh :

- Giúp Tổng giám đốc tổ chức quản lý và triển khai tiêu thụ sản phẩm của Công ty . Chịu trách nhiệm về công nợ và thu hồi nợ của khách hàng
- Tham mưu cho Lãnh đạo Công ty về giá, chính sách tiêu thụ, định hướng sản xuất thiết kế mẫu mã sản phẩm mới, phát triển thị trường xuất khẩu sản phẩm và quảng bá thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm của Công ty.
- Tham mưu cho Tổng giám đốc Công ty về việc ký kết các hợp đồng kinh tế thuộc lĩnh vực tiêu thụ.

Phân xưởng Khí than:

Tham mưu cho lãnh đạo Công ty về các công tác quản lý tổ chức sản xuất, vận hành, sử dụng máy móc thiết bị đạt hiệu quả cao nhất, cung cấp khí than cho các phân xưởng sản xuất.

Phân xưởng Gạch ốp:

Tham mưu cho lãnh đạo Công ty về các công tác tổ chức sản xuất, phát huy hết công suất máy móc thiết bị, năng suất lao động. Sử dụng hợp lý các nguồn lực, điều hành sản xuất tại bộ phận quản lý đạt hiệu quả cao

Phân xưởng Gạch lát:

Tham mưu cho lãnh đạo Công ty về các công tác tổ chức sản xuất, phát huy hết công suất máy móc thiết bị, năng suất lao động. Sử dụng hợp lý các nguồn lực, điều hành sản xuất tại bộ phận quản lý đạt hiệu quả cao

Phân xưởng Cơ điện:

- Tham mưu cho Lãnh đạo trong công tác quản lý kỹ thuật, cơ điện, sửa chữa bảo dưỡng máy móc thiết bị, nghiệm thu vật tư thiết bị máy móc, ký kết các hợp đồng liên quan đến chuyên môn nghiệp vụ và công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ.
- Kiểm tra theo dõi sửa chữa và quản lý việc vận hành hệ thống thiết bị cơ, điện trong các dây chuyền công nghệ sản xuất toàn Công ty.
- Tổ PVSX: Thực hiện công việc phụ trợ cho sản xuất theo phân công chỉ đạo của Phòng Kế hoạch

Phòng Công nghệ KCS:

- Tham mưu cho Ban Lãnh đạo Công ty trong việc kiểm tra, giám sát xuất nhập các loại vật tư nguyên nhiên vật liệu, các loại vật tư phụ trợ, công cụ dụng cụ và tài sản trong toàn Công ty.
- Tham mưu cho Ban Lãnh đạo Công ty về việc kiểm tra, giám sát sản phẩm, hàng hoá trước khi xuất ra ngoài Công ty và việc nhập đổi, nhập trả sản phẩm hàng hoá.
- Tham mưu cho Ban Lãnh đạo Công ty về việc thực hiện định mức tiêu hao; tiết kiệm chi phí trong hoạt động sản xuất và các hoạt động liên quan khác trong Công ty.

Phòng Kế hoạch:

- Lập và điều phối hoạt động sản xuất của các phân xưởng sản xuất trên cơ sở phối hợp với các bộ phận, phòng ban, phân xưởng để thực hiện.
- Tham mưu cho Tổng giám đốc Công ty về việc ký kết các hợp đồng kinh tế thuộc lĩnh vực của phòng quản lý và xây dựng chiến lược đầu tư mở rộng sản xuất.
- Tham mưu cho Lãnh đạo Công ty trong lĩnh vực mua bán vật tư, nguyên nhiên vật liệu phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tổ xe PVSX: Thực hiện theo quy định quản lý của đội xe do Phòng TC-HC quản lý, phục vụ cho sản xuất, kinh doanh

Phòng Tài chính:

- Tham mưu cho Lãnh đạo Công ty về công tác tài chính trong Công ty để đảm bảo sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả đúng theo Pháp luật của Nhà nước.
- Phân tích đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tham mưu cho Tổng giám đốc về các chiến lược tài chính, quản lý sản xuất và kinh doanh của Công ty đảm bảo hiệu quả.

- Chỉ đạo công tác hạch toán kế toán, quản lý tài chính theo quy định của Pháp lệnh Kế toán thống kê, Luật kế toán và các chuẩn mực kế toán.

Phòng Tổ chức Hành chính:

- Tham mưu cho Tổng Giám đốc Công ty trong các công tác: Ký kết HĐLĐ, tổ chức quản trị nhân sự, lao động tiền lương, bảo vệ quân sự, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBCNV và công tác thi đua khen thưởng.
- Tham mưu cho Lãnh đạo Công ty trong các lĩnh vực hành chính quản trị, mạng lưới Y tế, vệ sinh công nghiệp, Bảo hộ lao động, trang thiết bị phục vụ khôi vãn phòng. Quản lý hệ thống thông tin, tin học và các loại xe ô tô của Công ty.

Các tổ trực thuộc Phòng Tổ chức hành chính:

- + Tổ VS CN: Thực hiện vệ sinh công nghiệp trong Công ty theo phân công của Phòng TC - HC
- + Tổ Xe con: Thực hiện theo quy định quản lý của đội xe do Phòng TC-HC quản lý, phục vụ đưa đón khi có yêu cầu
- + Đội Bảo vệ: Thực hiện theo sự quản lý của Phòng Tc-Hc và quy chế hoạt động của Đội

Phòng Kinh doanh:

- Tham mưu cho Lãnh đạo công ty về công tác tổ chức mạng lưới tiêu thụ, quản lý các kho thành phẩm và công tác điều độ vận chuyển hàng hóa trên hệ thống tiêu thụ toàn Công ty .
- Phối hợp Phòng tài chính, Kế hoạch, Công nghệ để tham mưu cho Lãnh đạo Công ty về giá, chính sách tiêu thụ, định hướng sản xuất thiết kế mẫu mã sản phẩm mới, phát triển thị trường xuất khẩu sản phẩm và quảng bá thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm của Công ty.
- Tham mưu cho Tổng giám đốc Công ty về việc ký kết các hợp đồng kinh tế thuộc lĩnh vực của phòng quản lý.
- Các bộ phận trực thuộc Phòng Kinh doanh:
 - Tổ Xe VT & BX: Thực hiện theo quy định quản lý của đội xe do Phòng TC-HC quản lý, phục vụ cho sản xuất, kinh doanh
 - Bộ phận Tiêu thụ thị trường : Hoạt động theo sự chỉ đạo của Phòng Kinh doanh
 - Các kho TP : Hoạt động theo sự chỉ đạo của Phòng Kinh doanh

- Thị trường công trình xuất khẩu : Hoạt động theo sự chỉ đạo của Phòng Kinh doanh

Các chi nhánh trực thuộc:

- Tham mưu cho Lãnh đạo công ty về công tác tổ chức mạng lưới tiêu thụ, và công tác điều độ vận chuyển hàng hóa trên hệ thống tiêu thụ toàn tại Các Chi nhánh.
- Tham mưu cho Tổng giám đốc Công ty về việc ký kết các hợp đồng kinh tế thuộc lĩnh vực của Chi nhánh quản lý

2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông.

2.1. Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông của Công ty cổ phần Gạch men Cosevco tại thời điểm 17/4/2018 như sau:

STT	Loại Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị (VND)	Tỷ lệ % trên VDL thực góp
I	Cổ đông trong nước	170	6.500.000	65.000.000.000	100,00%
1	Cổ đông cá nhân	165	2.147.093	21.470.930.000	33,03%
2	Cổ đông tổ chức	5	4.352.907	43.529.070.000	66,97%
II	Cổ đông ngoài nước	-	-	-	-
1	Cổ đông cá nhân	-	-	-	-
2	Cổ đông tổ chức	-	-	-	-
III	Cổ phiếu quỹ	-	-	-	-
Tổng cộng		170	6.500.000	65.000.000.000	100,00%

Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty tại ngày 17/4/2018

2.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ Công ty

Tại thời điểm 17/4/2018, danh sách Cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty và tỷ lệ nắm giữ như sau:

STT	Tên cổ đông	Số CMT/CCCD/ Hộ chiếu/ Giấy Chứng nhận ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Vũ Tuấn Bình	019073000025	P402, Nhà B4 Làng QTTL, Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội	1.429.810	21,99%
2	Nguyễn Lê	037179000019	P108, C8, Quỳnh	1.399.813	21,54%

	Quỳnh		Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội		
3	Nguyễn Thị Bích Ngọc	013003212	P104 A2 Trại Găng, Thanh Nhân, Hà Nội	549.926	8,46%
4	Tổng Công ty Miền Trung - Công ty cổ phần	0400100947 cấp lần đầu ngày 05/07/2010 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Đà Nẵng cấp	234 Nguyễn Văn Linh - Phường Thạc Gián - Quận Thanh Khê - Đà Nẵng	1.780.493	27,39%
Tổng cộng				5.160.042	79,38%

Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty tại ngày 17/4/2018

2.3. Danh sách cổ đông sáng lập

Công ty cổ phần Gạch men Cosevco chính thức hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0400347937 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 17/01/2007. Căn cứ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, tính đến thời điểm hiện nay cổ phần phổ thông của các cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

3. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng

Không có.

4. Hoạt động kinh doanh

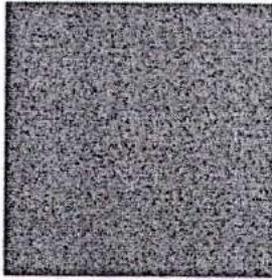
Sản phẩm chính

Sản phẩm chính của Công ty bao gồm: gạch lát, gạch ốp và sản phẩm Ceramic (Gạch sân vườn, gạch sàn nước, gạch viền chân tường, gạch viền trang trí).

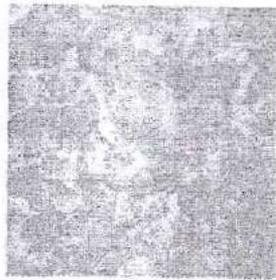
- Gạch Ceramic: là loại gạch làm từ nguyên liệu chính là thổ liệu đất sét (là loại thổ liệu có thành phần chính là $Al_2Si_2O_5(OH)_4$ - Aluminum Silicate Hydroxide), tràng thạch, cao lanh... để tạo hình viên gạch (khung xương). Khung xương sau đó được tráng men màu, men màu là loại hỗn hợp nhiều nguyên liệu chính như Frit, Hydroxyt nhôm, Zicon ($ZrSiO_4$)... Gạch Ceramic có 02 loại là loại dùng để ốp tường và loại dùng để lát nền:
 - o Gạch ốp với các kích cỡ: 25×40cm, 30×45cm, 30×60cm
 - o Gạch lát với các kích cỡ: 40×40cm, 50×50cm, 10×40cm

MỘT SỐ HÌNH ẢNH SẢN PHẨM TIÊU BIỂU

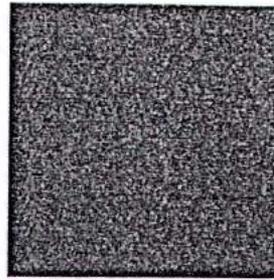
GẠCH CERAMIC LÁT NỀN



489 RA



4125X

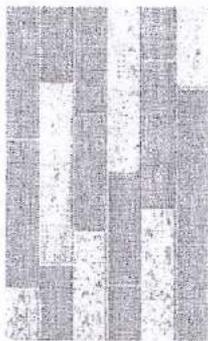


457G



4109G

GẠCH CERAMIC ỐP TƯỜNG



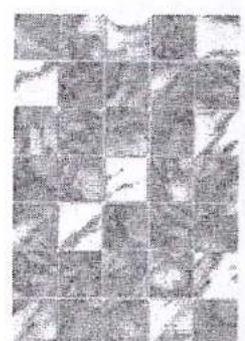
884G



M34121B

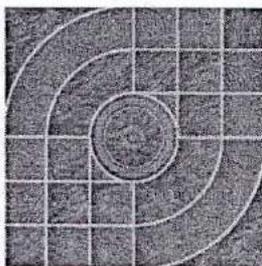


877G

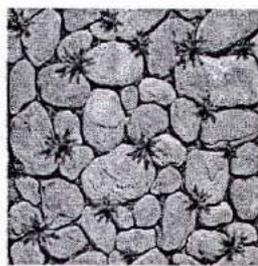


M3412G

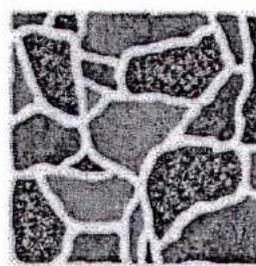
GẠCH CERAMIC SÂN VƯỜN



S407X



S424V

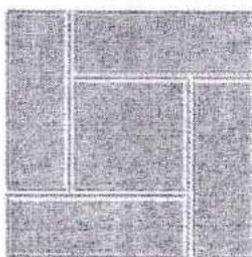


S421G

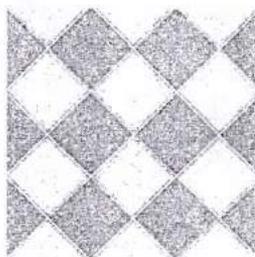


S423V

GẠCH CERAMIC SÀN NƯỚC



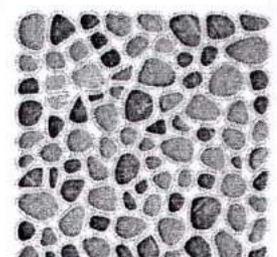
131G



133V



M3025V



M3028G

Sản phẩm của Công ty đã đạt được nhiều giải thưởng lớn như: Giải thưởng Vàng chất lượng Châu Âu. Giải thưởng Thiên niên kỷ mới do Hiệp hội Khoa học Châu Âu trao tặng, Hàng Việt Nam chất lượng cao 12 năm liền (1998 – 2009), Giải thưởng Top 100 Cúp vàng thương hiệu Việt hòa nhập WTO và Giải thưởng Thương hiệu xanh do Hiệp hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam trao tặng cho sản phẩm Thân thiện môi trường. Đặc biệt, sản phẩm của Công ty đã đạt tiêu chuẩn JIS của Nhật Bản, một trong những tiêu chuẩn khắc khe nhất thế giới.

Bên cạnh việc đầu tư nâng cao chất lượng, Công ty Cổ phần Gạch men Cosevco còn chú trọng đến việc phát triển hệ thống tiếp thị, phân phối, giới thiệu sản phẩm thông qua 06 Chi nhánh và nhiều Đại lý được đặt khắp cả nước như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Nha Trang, Quảng Ngãi, Vinh, Cần Thơ. Sản phẩm của Công ty không những được người tiêu dùng trong nước ưa chuộng mà còn xuất khẩu sang các nước như Nhật Bản, Thái Lan.

5. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh hai năm gần nhất

5.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2016 và 2017

Kết quả hoạt động kinh doanh:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng/giảm
1	Tổng giá trị tài sản	135.845	167.891	23,59%
2	Vốn chủ sở hữu	62.057	62.530	0,76%
3	Doanh thu thuần	226.206	210.369	(7,00%)
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	7.820	1.103	(85,89%)
5	Lợi nhuận khác	(2.904)	(94)	-
6	Lợi nhuận trước thuế	4.916	1.009	(79,47%)
7	Lợi nhuận sau thuế	2.581	472	(81,70%)
8	Giá trị sổ sách	9.617	9.620	0,76%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 của CTCP Gạch men COSEVCO

Tình hình hoạt động kinh doanh 2017 có phần khó khăn hơn với năm trước. Mức doanh thu năm 2017 giảm 7% so với cùng kỳ năm trước, mức này không giảm quá nhiều do thị trường lâu đời đã ổn định, thương hiệu Cosevco đã ảnh hưởng lớn đến người tiêu dùng giữ được những khách hàng trung thành. Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế của Công ty năm nay giảm mạnh hơn 81,7% chủ yếu là do sự tăng mạnh trong chi phí quản lý doanh nghiệp từ 11,3 tỉ lên 14 tỉ do sự điều chỉnh của Ủy ban nhân dân TP.Đà Nẵng tăng giá thuê đất mặt bằng của Công ty định kỳ 05 năm một lần. Ngoài ra, các chi phí trợ cấp thôi việc, phúc lợi cho cán bộ công nhân viên, chi phí thuê dịch vụ vệ sinh dọn các phế liệu (gạch vụn) từ hoạt động sản xuất gạch cũng tăng mạnh so với năm trước.

5.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2017

a. Thuận lợi:

- Thương hiệu gạch men Dacera được xem như thương hiệu quen thuộc của thị trường trên cả nước, được sự quan tâm ủng hộ và đồng hành của toàn hệ thống đại lý có tâm huyết với sản phẩm. Sự chỉ đạo kịp thời sát sao của Ban lãnh đạo
- Thiết bị dây chuyền tương đối ổn định, ít xảy ra sự cố lớn kéo dài nên giảm thời gian trống lò, phát huy hết hiệu suất thiết bị.
- Tại xưởng ốp, máy in kỹ thuật số được đầu tư mới không chỉ làm tăng chất lượng mẫu mã mà còn giúp tăng thêm sản lượng, do đó sản lượng cao hơn những năm trước.
- Bên cạnh đó, năm nay không có bão lớn nên không làm ảnh hưởng, gián đoạn sản xuất như những năm trước đây. Toàn bộ gạch sản xuất tại công ty đều được mài cạnh nên chất lượng sản phẩm đã được nâng lên rất nhiều.

b. Hạn chế

- Sự cạnh tranh gay gắt về giá bán giữa các hãng, các thương hiệu trên thị trường. Các hãng đầu tư nhiều dòng sản phẩm có hiệu ứng, hình thức khác nhau tạo nên nhiều sự chọn lựa cho người tiêu dùng
- Một số thiết bị chính như máy ép xương lát, trạm khí hoá than lạnh,... do quá cũ nên đã xuống cấp, hay xảy ra sự cố, ảnh hưởng đến chất lượng gạch đồng thời làm tăng chi phí sửa chữa, bảo dưỡng.
- Hệ thống sấy phun của dây chuyền 3 công suất nhỏ, chưa đáp ứng nhu cầu tăng sản lượng do đó chưa thể tăng thêm sản lượng tại xưởng ốp, chưa đáp ứng kịp nhu cầu của thị trường.
- Kế hoạch sản xuất xưởng lát chưa thuận lợi do số lượng sản xuất mỗi mẫu thấp (chi khoảng 6000 m²/ mẫu), trong khi đó cơ số mẫu nhiều, dây chuyền vẫn đang sử dụng máy in lụa nên làm tăng thời gian dừng đổi mẫu, giảm hiệu quả sản xuất.

6. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

6.1. Vị thế doanh nghiệp trong ngành

Tiền thân là Nhà máy cơ khí xây dựng trực thuộc Công ty Xây dựng số 7, hoạt động trong lĩnh vực đại tu xe máy thi công, Công ty Cổ phần Gạch men Cosevco có bề dày hơn 30 năm kinh nghiệm, có đội ngũ cán bộ, công nhân viên lành nghề, có đầy đủ phương tiện đáp ứng yêu cầu các đơn đặt hàng bảo đảm chất lượng khối lượng công việc, tạo được sự uy tín đối

với khách hàng. So với các doanh nghiệp cùng ngành, thì Công ty là một trong những Công ty có bề dày hoạt động, có kinh nghiệm trong hoạt động quản trị và tiên phong trong việc cổ phần hóa.

Trong hơn 30 năm qua, công ty đã phấn đấu không ngừng để tồn tại, ổn định và phát triển. Qua mỗi giai đoạn Công ty đã vượt qua nhiều khó khăn thử thách để từng bước khẳng định vị thế của mình trong ngành cũng như sự tin nhiệm của lãnh đạo Thành phố và khách hàng. Sản phẩm gạch men của Công ty đang phát triển rộng khắp các thị trường cả nước và nhãn hiệu sản phẩm gạch men Dacera ngày càng được giữ vững.

Bên cạnh đó, việc sản xuất kinh doanh của Công ty được thực hiện trên địa bàn TP Đà Nẵng cũng góp phần nâng cao vị thế cạnh tranh của Công ty trong ngành. Đà Nẵng là đô thị loại I trực thuộc trung ương, là trung tâm kinh tế và là một trong những trung tâm văn hoá, giáo dục, khoa học và công nghệ lớn của khu vực miền Trung - Tây Nguyên. Đà Nẵng hiện đang có những bước phát triển mạnh mẽ về cơ sở hạ tầng lẫn dân số. Do đó, thị hiếu của người dân nơi đây trong việc xây dựng cơ sở, nhà cửa, văn phòng sẽ ngày càng đa dạng. Đây là điều kiện thuận lợi để công ty có những bước chuyển mình phù hợp và xây dựng được chiến lược phát triển dài hạn phù hợp với xu thế phát triển của thành phố.

6.2. Triển vọng phát triển ngành

Việt Nam nằm trong số những nhà sản xuất gạch ốp lát hàng đầu thế giới, đang quy hoạch chuyển đổi cơ cấu sản phẩm. Theo Tổng hội xây dựng Việt Nam, tới năm 2016, tổng công suất ngành gạch ốp lát đạt 500 triệu m²/năm. Trong đó, 84% công suất là mặt hàng ceramic (420 triệu m²/năm), 12% là granite (60 triệu m²/năm) và còn lại là các loại gạch khác như cotto, porcelain.

Ngành gạch ốp lát còn dư địa tăng trưởng. Với đặc điểm là 1 mặt hàng vật liệu xây dựng hoàn thiện, nhóm gạch ốp lát được kì vọng tiếp tục duy trì tăng trưởng trong năm tới khi những dự án mới xây dựng trong năm 2016-2017 đi vào hoàn thiện trong năm tới. Trong những năm tới, ngành gạch tiếp tục được nhà nước bảo hộ. Hiện nay, mức thuế nhập khẩu đối với các sản phẩm gốm sứ xây dựng vẫn chịu mức thuế suất nhập khẩu cao dẫn tới giảm tính cạnh tranh với hàng trong nước, mức thuế cao nhất lên tới 35%. Việc áp thuế ở cao giúp cho các doanh nghiệp nội địa giúp cho giá bán được duy trì ở mức cao, các doanh nghiệp nội địa có khả năng cạnh tranh với hàng nhập khẩu giá rẻ từ Trung Quốc.

7. Chính sách đối với người lao động

7.1. Số lượng người lao động (Tại thời điểm 31/12/2017)

STT	Tính chất phân loại	Năm 2017	Tỷ lệ
A	Theo trình độ	324	100,00%
1	Đại học và trên đại học	75	23.14%
2	Cao đẳng, trung cấp	36	11.11%
3	Khác	213	65.74%
B	Theo tính chất hợp đồng lao động	324	100,00%
1	Hợp đồng có xác định thời hạn	54	16.6%
2	Hợp đồng không xác định thời hạn	270	83.4%

Nguồn: CTCP Gạch men Cosevco

7.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

Chính sách đào tạo:

Ban lãnh đạo Công ty luôn tạo cơ hội để nhân viên tham gia các lớp đào tạo nghiệp vụ, đào tạo nội bộ và các lớp đào tạo cá nhân để phát triển năng lực của mỗi cá nhân và đóng góp hiệu quả cho sự phát triển của Công ty.

Điều kiện và chế độ làm việc:

Đảm bảo an toàn lao động luôn là ưu tiên hàng đầu của Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Hằng năm, Công ty đều đánh giá, kiểm tra điều kiện làm việc của nhân viên, đặc biệt là khối sản xuất, kinh doanh nhằm đảm bảo các điều kiện về an toàn và đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định.

Chính sách lương thưởng, trợ cấp:

Chủ trương về chính sách, phúc lợi của Công ty luôn rõ ràng và minh bạch. Đầu năm, căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh, Công ty xây dựng phương án tiền lương hưởng theo tỷ lệ doanh thu. Tiền thưởng áp dụng theo tỷ lệ quy chế quỹ định.

Công ty đã áp dụng một cách hiệu quả chính sách lương thưởng tương xứng với công sức từng cán bộ công nhân viên đã bỏ ra, nhằm khuyến khích tinh thần làm việc của người lao động, từ đó tăng năng suất và lợi nhuận của Công ty.

Các quy định của Luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế đều được Công ty áp dụng thực hiện tốt cho người lao động như: nghỉ phép, nghỉ ốm đau, lễ tết, chế độ thai sản, thăm nom khi gia đình có hữu sự... Hằng năm, Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho nhân viên 2 lần/năm.

Mức lương bình quân người lao động

- Năm 2015 mức lương bình quân của người lao động là: 4.800.000 đồng/tháng/người.
- Năm 2016 mức lương bình quân của người lao động là: 5.000.000 đồng/tháng/người.
- Năm 2017 mức lương bình quân của người lao động là: 6.200.000 đồng/tháng/người.

8. Chính sách cổ tức

Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của pháp luật, cổ tức sẽ được công bố và chi trả từ lợi nhuận giữ lại của Công ty nhưng không được vượt quá mức do Hội đồng quản trị đề xuất sau khi đã tham khảo ý kiến cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông.

Trường hợp có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị có thể quyết định và thông báo rằng những người sở hữu cổ phần phổ thông được nhận cổ tức bằng các cổ phần phổ thông thay cho cổ tức bằng tiền mặt. Các cổ phần bổ sung để trả cổ tức này được ghi là những cổ phần đã thanh toán đầy đủ tiền mua trên cơ sở giá trị của các cổ phần trả cổ tức phải tương đương với số tiền mặt trả cổ tức.

Với tình hình máy móc, thiết bị sử dụng lâu năm nên đã xuống cấp. Trong những năm gần đây, các cổ đông thống nhất phần lợi nhuận được giữ lại không chia cổ tức để tái đầu tư.

9. Tình hình hoạt động tài chính

9.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Nguyên tắc ghi nhận và khấu hao tài sản cơ bản

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Thời gian khấu hao áp dụng cho một số nhóm tài sản cố định như sau:

Loại tài sản	Thời gian khấu hao (năm)
Nhà cửa và vật kiến trúc	10 – 30 năm
Máy móc và thiết bị	08 – 12 năm
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	10 năm
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 06 năm

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 của CTCP Gạch men Cosevco

Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty luôn thanh toán các khoản nợ đúng hạn, đúng quy định. Hiện nay công ty không có khoản nợ đến hạn nào.

Các khoản phải nộp theo luật định

Các nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà nước được Công ty đóng theo đúng quy định của pháp luật. Công ty thực hiện việc trích – nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, v.v... đầy đủ theo luật định.

Đơn vị tính: Đồng

STT	Khoản mục	31/12/2016	31/12/2017
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước		3.544.617.237	1.974.319.896
1	Thuế GTGT	829.246.095	1.056.765.106
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.714.739.542	916.948.790
3	Thuế tài nguyên	631.600	606.000

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017 của CTCP Gạch men COSEVCO

Trích lập các quỹ theo luật định

Công ty thực hiện tốt việc trích lập quỹ đúng theo điều lệ công ty và theo luật định:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Các quỹ của Công ty	31/12/2016	31/12/2017
1	Quỹ đầu tư phát triển	105.855.380	105.855.380
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	84.355.380	42.355.380
Tổng cộng		190.210.760	148.210.760

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017 của CTCP Gạch men COSEVCO

Tổng dư nợ vay

STT	Các khoản vay	31/12/2016	31/12/2017
I	Vay ngắn hạn	54.269.301.310	76.603.312.069
1	Vay ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng	37.682.051.780	58.328.855.041
2	Vay ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Khu công nghiệp Hòa Khánh	1.091.881.730	994.381.690
3	Vay ngân hàng liên doanh Việt Nga – Chi nhánh Đà Nẵng	13.957.367.800	14.973.915.338
4	Vay ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng (vay dài hạn đến hạn trả)	1.538.000.000	2.306.160.000
II	Vay dài hạn	2.818.351.720	5.631.336.350
1	Vay ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng	2.818.351.720	5.631.336.350
Tổng cộng		57.087.653.030	82.234.648.419

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017 của CTCP Gạch men COSEVCO

Tình hình công nợ hiện nay (tổng số nợ phải thu, tổng số nợ phải trả)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Khoản mục	31/12/2016	31/12/2017
I	Các khoản phải thu	21.494.783.373	25.217.681.550
1	Các khoản phải thu ngắn hạn	21.494.783.373	24.924.866.550
1.1	Phải thu khách hàng	29.033.509.726	33.497.530.759
1.2	Trả trước cho người bán	1.515.221.859	703.121.045
1.3	Các khoản phải thu ngắn hạn khác	2.184.383.259	1.786.898.694
1.4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(11.294.687.371)	(11.119.039.848)
1.5	Tài sản thiếu chờ xử lý	56.355.900	56.355.900
2	Các khoản phải thu dài hạn	-	292.815.000
2.1	Phải thu dài hạn khác	-	292.815.000
II	Các khoản phải trả	73.788.039.130	105.361.546.329
1	Các khoản phải trả ngắn hạn	70.843.687.410	99.559.209.979
1.1	Phải trả người bán	5.923.726.040	14.324.781.873
1.2	Người mua trả tiền trước	84.996.314	201.407.688
1.3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	3.544.617.237	1.974.319.896
1.4	Phải trả người lao động	5.406.050.753	4.624.591.016
1.5	Chi phí phải trả ngắn hạn	246.675.143	463.099.799
1.6	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	54.269.301.310	76.603.312.069
1.7	Phải trả ngắn hạn khác	1.283.965.233	1.325.342.258
1.8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	84.355.380	42.355.380
2	Các khoản phải trả dài hạn	2.944.351.720	5.802.336.350
2.1	Phải trả dài hạn khác	126.000.000	171.000.000
2.2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	2.818.351.720	5.631.336.350

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017 của CTCP Gạch men COSEVCO

Hàng tồn kho

9.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2016	Năm 2017
--------------	--------	----------	----------

1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
• Hệ số thanh toán ngắn hạn:	Lần	1,45	1,24
TSLĐ/Nợ ngắn hạn			
• Hệ số thanh toán nhanh:	Lần	0,56	0,38
TSLĐ - Hàng tồn kho			
Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
• Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	54,32	62,76
• Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	118,05	168,50
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
• Vòng quay hàng tồn kho:	Lần	3,13	2,22
Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân			
• Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	1,67	1,39
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
• Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,14	0,22
• Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	4,16	0,76
• Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	1,90	0,31
• Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	3,46	0,52

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017 của CTCP Gạch men COSEVCO

10. Tài sản

Giá trị tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2017 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Tài sản cố định hữu hình	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/ Nguyên giá
Nhà cửa, vật kiến trúc	33.467.945.533	4.595.920.873	13,73%
Máy móc thiết bị	188.963.102.758	30.033.766.884	15,89%
Phương tiện vận tải truyền dẫn	16.676.945.666	3.417.724.999	20,49%
Thiết bị, dụng cụ quản lý	187.550.000	91.073.611	48,56%

TSCĐ khác	-	-	-
Cộng	239.295.543.957	38.138.486.367	15,94%
Tài sản cố định vô hình	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/ Nguyên giá
Quyền sử dụng đất	59.034.314	-	-
Phần mềm máy tính	351.070.952	184.387.500	52,52%
Thương hiệu	2.000.000.000	-	-
Cộng	2.410.105.266	184.387.500	7,65%

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán 2017 của CTCP Gạch men COSEVCO

Xây dựng cơ bản dở dang

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu		31/12/2016	31/12/2017
I	Mua sắm tài sản cố định	376.674.739	-
II	Xây dựng cơ bản dở dang	-	-
1	Nhà để máy in KTS	-	-
2	Máy nghiền xương	-	-
III	Sửa chữa lớn tài sản	81.507.679	68.718.768
1	Phân xưởng gạch lát	81.507.679	21.770.000
2	Phân xưởng gạch ốp	-	16.730.000
3	Phân xưởng khí than	-	30.218.768
4	Tổ xe phục vụ sản xuất	-	-
Cộng		458.182.418	68.718.768

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán 2017 của CTCP Gạch men COSEVCO

11. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018		Năm 2019 (*)	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2017	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2018
Vốn điều lệ	65.000	-	65.000	-
Doanh thu thuần	245.469	16,68%	230.000	(6,30%)
Lợi nhuận sau thuế	1.701	260,38%	2.100	23,46%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0,69%	-	0,91%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	2,62%	-	3,23%	-
Cổ tức	-	-	-	-

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của CTCP Gạch men Cosevco

(*) Số liệu kế hoạch năm 2019 là số được ước tính bởi ban điều hành công ty, số liệu sẽ được thống nhất lại tại kỳ đại hội cổ đông gần nhất

Căn cứ để đạt được kế hoạch đề ra:

- Chuyển đổi sản xuất gạch 50x50 cm với giá thành cao dẫn đến giá bán cao khó thu hút người tiêu dùng, các đại lý phân phối sang gạch 30x60 cm. Việc chuyển đổi này làm giảm giá thành được người tiêu dùng ưa chuộng hơn tạo tính cạnh tranh hơn với các đối thủ mà đặc biệt là gạch từ Trung Quốc. Song song đó, việc chuyển công nghệ của dây chuyền nung 1 lần sang nung 2 lần tại Phân xưởng gạch lát giúp gạch thành phẩm được tạo ra chất lượng hơn, bền hơn và đẹp hơn;
- Tập trung giám sát chặt chẽ chất lượng sản phẩm theo các tiêu chuẩn đặc thù của ngành, ... phát triển mạng lưới phân phối mới và duy trì các đại lý đang ký kết hợp đồng;
- Tăng cường hơn nữa vai trò của các thành viên HĐQT, nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát các mặt hoạt động theo đúng Điều lệ hoạt động của Công ty;
- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, bám sát chỉ đạo các hoạt động của Ban điều hành và bộ máy giúp việc nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT. Giữ vững sự ổn định và phát triển, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;
- Cùng cố nâng cao hơn nữa năng lực sản xuất, giảm chi phí sản xuất, giá thành, tạo thế cạnh tranh cao nhất;
- Tạo việc làm, nâng cao đời sống, thu nhập cho người lao động.

- Bảo toàn và phát triển các nguồn vốn, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thực hiện đúng các quy định của Nhà nước và Công ty về công tác tài chính.

Tình hình kinh doanh của Công ty trong 06 tháng đầu năm 2018:

- ĐVT: Triệu đồng

- Có thể nói, tình hình sản xuất của Công ty trong 6 tháng đầu năm 2018 có rất nhiều biến động và thay đổi nhất từ trước đến nay. Công ty phải thực hiện bảo dưỡng lớn hệ thống thiết bị, nhiều lần thay đổi cách kết nối dây chuyền dẫn đến việc tạm ngưng hoạt động tại xưởng lát trong thời gian sửa chữa và chuyển đổi. Việc chuyển đổi này làm chi phí tăng cao đột biến trong khi giá bán đầu ra của sản phẩm không thể thay đổi. Sản lượng thấp, nâng hạ nhiệt lò nhiều lần, thời gian dừng sản xuất lớn nên mức tiêu hao tại xưởng lát lớn, đặc biệt là chi phí năng lượng. Sản phẩm mới chưa ổn định nên mức hao hụt cũng cao hơn. Do đó, tình hình sản xuất kinh doanh trong nửa đầu năm nay không khả quan và khó có thể đạt được kế hoạch đã đặt ra.
- Công ty đang trong thời kì nghiên cứu, tái đầu tư thiết bị, máy móc nên trong thời gian này còn gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, trong tương lai sau khi hoàn thiện sửa chữa lớn, đầu tư máy móc, thiết bị và trang bị con người toàn diện sẽ tạo ra dòng tiền ổn định, hoạt động sản xuất kinh doanh sẽ khởi sắc hơn.

Chỉ tiêu	06 tháng đầu năm 2018	So với kế hoạch 2018
Doanh thu thuần	72.108	31,35%
Lợi nhuận sau thuế	(8.406)	-

12. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...)

Không có.

13. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

- Mục tiêu chủ yếu của Công ty:
 - Tốc độ tăng trưởng giai đoạn 5 năm có mức bình quân hàng năm từ 15-20%
 - Hiệu quả hoạt động SXKD năm sau cao hơn năm trước
 - Đầu tư mở rộng quy mô sản xuất
 - Đảm bảo cổ tức cho cổ đông và thu nhập cho người lao động, nộp ngân sách Nhà nước theo quy định, duy trì lợi nhuận tích lũy để phát triển Công ty bền vững.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tiếp tục sản xuất kinh doanh ngành sản xuất các loại sản phẩm gạch ốp, gạch lát và sản phẩm Ceramic
 - Phát triển thêm các thị trường khác và có chiến lược xuất khẩu sang các nước .
 - Tăng cường đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý trẻ, giỏi, làm việc theo phong cách quản lý hiện đại và kế thừa đội ngũ quản lý có kinh nghiệm.
 - Phát huy chính sách đãi ngộ, khuyến khích tốt hơn cho người lao động.
- Công ty luôn tâm niệm với mục tiêu: Phát triển doanh nghiệp toàn diện, bền vững, có đời sống văn hóa doanh nghiệp tốt thông qua việc phát triển Công ty phải gắn liền với bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội, làm công tác xã hội từ thiện, cùng chung tay phát triển cộng đồng.

14. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty

Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

Danh sách thành viên HĐQT

STT	Họ tên	Chức danh	Ghi chú
1	Vũ Tuấn Bình	Chủ tịch HĐQT	TV không điều hành
2	Trần Việt Hạ	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	TV điều hành
3	Nguyễn Minh Khôi	Thành viên HĐQT	TV không điều hành
4	Nguyễn Văn Hội	Thành viên HĐQT	TV không điều hành
5	Nguyễn Hồng Quang	Thành viên HĐQT	TV không điều hành

Sơ yếu lý lịch thành viên Hội đồng quản trị

a) Ông Vũ Tuấn Bình - Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Ngày, tháng, năm sinh: 18/5/1973
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị CTCP Gạch men Cosevco
- Số chứng minh nhân dân: 019073000025 cấp ngày 04/9/2014 Nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P402-Nhà B4-Làng QTTL – Đ Trần Đăng Ninh- P. Dịch Vọng- Q. Cầu Giấy – TP Hà Nội
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ hiện nay tại công ty: Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư Thương mại và Khai thác khoáng sản Vũ Bình.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Năm 1992-2001	Công ty Thép Đà Nẵng	Công nhân viên
Năm 2002 - 2007	Trung tâm đào tạo và kỹ thuật Ô tô	Giáo viên
Năm 2008 đến nay	CTCP Thương mại và Khai thác khoáng sản Vũ Bình.	Chủ tịch HĐQT
Năm 2017 đến nay	CTCP Gạch men Cosevco	Chủ tịch HĐQT

- Số lượng cổ phần nắm giữ: 1.429.810 cổ phần – tỷ lệ: 22,00%/Vốn điều lệ
- + Sở hữu cá nhân: 1.429.810 cổ phần – tỷ lệ: 22,00%/Vốn điều lệ
- + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- Số cổ phần người có liên quan sở hữu: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

b) Ông Trần Viết Hạ - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

- Họ và tên: Trần Viết Hạ
- Ngày, tháng, năm sinh: 10/10/1957
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 200187236, ngày cấp 29/04/2010, nơi cấp : CA Đà Nẵng
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Đức Trường - Đức Thọ - Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú: Phường Hoà Khánh, Quận Liên Chiểu, Thành Phố Đà Nẵng
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0903502077
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí
- Chức vụ hiện nay tại công ty: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 09/ 1982 – 12/1996	Nhà máy Cơ khí xây dựng - Công ty Xây dựng số 7	Quản đốc Phân xưởng tấm lợp
Từ năm 1997 - 1999	Nhà máy gạch Ceramic – Công ty Xây dựng số 7	Phó giám đốc Nhà máy
Từ năm 1999 - 2007	Công ty Gạch men Cosevco	Phó Giám đốc Công ty
Từ năm 2007 - 2008	CTCP Gạch men Cosevco	Chủ tịch HĐQT
Từ năm 2008 - 2009	CTCP Gạch men Cosevco	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
Từ năm 2010 đến nay	CTCP Gạch men Cosevco	TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty

- Số lượng cổ phần nắm giữ: 812.022 cổ phần – tỷ lệ: 12,49%/Vốn điều lệ
- + Sở hữu cá nhân: 10.800 cổ phần – tỷ lệ: 0,17%/ Vốn điều lệ
- + Đại diện sở hữu vốn của Tổng công ty Miền Trung - CTCP: 801.222 cổ phần – tỷ lệ: 12,33%/ Vốn điều lệ
- Số cổ phần người có liên quan sở hữu: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

c) Ông Nguyễn Văn Hội - Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Nguyễn Văn Hội
- Ngày, tháng, năm sinh: 01/01/1961
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 200950453 cấp ngày 31/8/2004. Nơi cấp : CA Đà Nẵng
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Tam Kỳ - Quảng Nam
- Địa chỉ thường trú: Tô 20B – Phường Xuân Hà – Quận Thanh Khê – Đà Nẵng
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0236.3732368
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ hiện nay tại công ty: Thành viên Hội đồng quản trị

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Kế toán trưởng – Tổng Công ty Miền Trung - Công ty CP
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1980 – 1982	Giáo viên huyện Thăng Bình, Quảng Nam	Giáo viên
1982 – 1985	Bộ đội Tinh Động Quảng Nam – Đà Nẵng	Tổ chức động viên
1985 – 1994	Công ty Xây dựng số 7 (nay là Tổng công ty Miền Trung - Công ty CP)	Chuyên viên Tổ chức, Chuyên viên Tài chính, Phó Chánh thanh tra Tổng Công ty Miền Trung - CTCP
1994 – 2012	Ban KD Vật tư XNK, Công ty Khách sạn Nhật Lệ Cosevco, Cty Cơ Khí Xây dựng Cosevco, Phòng TCKT Tổng Công ty Miền Trung - CTCP	Kế toán trưởng Ban Kinh doanh Vật tư XNK, Công ty Khách sạn Nhật Lệ Cosevco, Công ty Cơ khí Xây dựng Cosevco, Phó phòng Kế toán Tổng Công ty Miền Trung - CTCP
2013 – 2017	Tổng công ty Miền Trung – CTCP	Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính, Trưởng phòng Quản lý Đầu tư, Trưởng Ban Quản lý các Dự án Tổng Công ty Miền Trung - CTCP
2013 đến nay	CTCP Gạch men Cosevco	Thành viên HĐQT
2017 đến nay	Tổng công ty Miền Trung – CTCP	Kế toán trưởng Tổng Công ty Miền Trung - CTCP

- Số lượng cổ phần nắm giữ: 979.271 cổ phần – tỷ lệ: 15,07%/ Vốn điều lệ
 - + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
 - + Đại diện sở hữu vốn của Tổng công ty miền Trung - CTCP: 979.271 cổ phần – tỷ lệ: 15,07%/ Vốn điều lệ
 - Tỷ lệ sở hữu cổ phần của những người liên quan: Không có
 - Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- d) Ông Nguyễn Minh Khôi - Thành viên Hội đồng quản trị**
- Họ và tên: Nguyễn Minh Khôi
 - Ngày, tháng, năm sinh: 09/11/1988
 - Dân tộc : Kinh
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Số chứng minh nhân dân : 142341476 - cấp ngày: 15/8/2003 - Nơi cấp: C.A Hải Dương

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Hồng Phong – Ninh Giang – Hải Dương
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư
- Chức vụ hiện nay tại công ty: Thành viên HĐQT Công ty kiêm Phó phòng Công nghệ
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 2010 đến T4/2017	CTCP Đầu tư TM & KTKS Vũ Bình	Chuyên viên
Từ tháng 5/2017 đến nay	CTCP Gạch men Cosevco	Thành viên HĐQT Công ty - Phó phòng Công nghệ

- Số lượng cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần
- Số cổ phần người có liên quan sở hữu: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

e) Ông Nguyễn Hồng Quang – Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Nguyễn Hồng Quang
- Ngày, tháng, năm sinh: 08/01/1973
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch Việt Nam
- Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị
- Số chứng minh nhân dân: 013043568, cấp ngày : 05/3/2008, Nơi cấp: CA TP Hà Nội
- Địa chỉ: Goldmark City, phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản lí Giáo dục
- Chức vụ hiện nay tại công ty: Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Nhân viên Công ty CP Đầu tư Thương mại và Khai thác khoáng sản Vũ Bình
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1998 – 2002	Bưu điện tỉnh Lạng Sơn	Nhân viên
2002 – 2017	Trường Đại học Ngoại ngữ-ĐHQG Hà Nội	Chuyên viên

2017 – đến nay	Công ty CP Đầu tư Thương mại và Khai thác khoáng sản Vũ Bình	Nhân viên
04/2018 – đến nay	CTCP Gạch men Cosevco	Thành viên HĐQT

- Số lượng cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần
- Số cổ phần người có liên quan sở hữu: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

2. Ban Kiểm soát

Danh sách thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ tên	Chức danh	Năm sinh
1	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Trưởng BKS	1975
2	Trần Đình Nghĩa	Thành viên BKS	1977
3	Lê Thị Thanh Tâm	Thành viên BKS	1978

Sơ yếu lý lịch thành viên Ban kiểm soát

a) Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Trưởng Ban kiểm soát

- Họ và tên: Nguyễn Thị Bích Ngọc
- Ngày, tháng, năm sinh: 08/5/1975
- Giới tính: Nữ
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân: 027175000411 - cấp ngày: 07/05/2018 tại Công an Hà Nội
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P305 nhà 92 A2 Thanh Nhân Quận Hai Bà Trưng- TP Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0236.3732368
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Chức vụ hiện nay tại công ty: Trưởng Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Kế toán trưởng CTCP Đầu tư Thương mại và Khai thác khoáng sản Vũ Bình.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Tháng 12/1996-09/2009	Xí nghiệp vận tải & đại lý- Công ty vận tải	Kế toán

	và xây dựng công trình giao thông	
Tháng 10/2009-6/2011	Xí nghiệp vận tải - CTCP vận tải ô tô số 8	Phụ trách phòng kế toán
Tháng 1/2012- đến nay	CTCP Đầu tư TM và khai thác khoáng sản Vũ Bình	Kế toán trưởng
03/2017 - đến nay	CTCP Gạch men Cosevco	Trưởng Ban kiểm soát

- Số lượng cổ phần nắm giữ: 549.926 cổ phần – tỷ lệ: 8,46%/Vốn điều lệ
 - + Sở hữu cá nhân: 549.926 cổ phần – tỷ lệ: 8,46%/Vốn điều lệ
 - + Đại diện sở hữu vốn: 0 cổ phần

- Số cổ phần người có liên quan sở hữu: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

b) Ông Trần Đình Nghĩa – Thành viên Ban Kiểm soát

- Họ và tên: Trần Đình Nghĩa
- Ngày, tháng, năm sinh: 04/01/1977
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 201352593 – Ngày cấp 10/6/2003 – Nơi cấp TP Đà Nẵng
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Hòa Hiệp Nam – Liên Chiểu – T.P Đà Nẵng
- Địa chỉ thường trú: Tổ 76 Nam Ô 1, P. Hoà Hiệp Nam, Q. Liên Chiểu, TP Đà Nẵng
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0236.3732368
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Điện tử
- Chức vụ hiện nay tại công ty: Thành viên BKS kiêm Quản đốc Phân xưởng Cơ điện CTCP Gạch men Cosevco
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2000-2008	Công ty gạch men Cosevco	Nhân viên kỹ thuật
Từ 2009 đến nay	CTCP Gạch men Cosevco	Thành viên BKS kiêm Quản đốc Phân xưởng Cơ điện

- Số lượng cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần
 - Số cổ phần người có liên quan sở hữu: Không có
 - Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- c) Bà Lê Thị Thanh Tâm – Thành viên Ban kiểm soát**
- Họ và tên: Lê Thị Thanh Tâm
 - Ngày, tháng, năm sinh: 1979
 - Giới tính: Nữ
 - Số CMND: 201419919 – Ngày cấp 09/2/2017 – Nơi cấp: CA TP Đà Nẵng
 - Dân tộc: Kinh
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Quê quán: Tam Kỳ, Quảng Nam
 - Địa chỉ thường trú: 74 Nguyễn Xí, Hòa Minh, Liên Chiểu, Đà Nẵng
 - Trình độ văn hoá: 12/12
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
 - Chức vụ hiện nay tại công ty: Thành viên BKS kiêm Chuyên viên Phòng Kế hoạch Công ty
 - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
 - Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Năm 2001 đến nay	CTCP Gạch men Cosevco	Chuyên viên phòng Kế hoạch
Năm 2007 đến nay	CTCP Gạch men Cosevco	Thành viên BKS kiêm Chuyên viên Phòng Kế hoạch Công ty

- Số lượng cổ phần nắm giữ: 500 cổ phần, tỷ lệ: 0,01%/Vốn điều lệ.
 - + Sở hữu cá nhân: 500 cổ phần, tỷ lệ: 0,01%/Vốn điều lệ.
 - + Đại diện sở hữu vốn.: 0 cổ phần
- Số cổ phần người có liên quan sở hữu: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

3. Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý

Danh sách Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý

STT	Họ tên	Chức danh
1	Trần Viết Hạ	TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc

2	Hoàng Văn Chiến	Phó TGD
3	Nguyễn Trung Thành	Phó TGD
4	Nguyễn Thị Hồng Huệ	Phó TGD
5	Trương Thị Phú	Kế toán trưởng

Sơ yếu lý lịch thành viên Ban Giám đốc

a) Trần Viết Hạ - Tổng Giám đốc

Thông tin đã được nêu ở mục Hội đồng quản trị

b) Ông Hoàng Văn Chiến – Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: Hoàng Văn Chiến
- Ngày sinh: 15/9/1962
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 201580080, ngày cấp 23/11/2010, nơi cấp : TP Đà Nẵng
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Kỳ Châu – Kỳ Anh – Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú: 102 Phan Văn Định – Liên Chiểu – Tp Đà Nẵng.
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí Động lực – Cử nhân QTKD
- Chức vụ hiện nay tại công ty: Phó Tổng giám đốc Sản xuất
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1985-1999	Nhà máy Cơ khí xây dựng	Quản đốc
2000-2005	Nhà máy gạch lát Cosevco	Giám đốc
2005 - 2007	Công ty Gạch men Cosevco	Phó Tổng giám đốc Sản xuất
2007 đến nay	CTCP Gạch men Cosevco	Phó Tổng giám đốc Sản xuất

- Số lượng cổ phần nắm giữ: 5.000 cổ phần – tỷ lệ: 0,08%/Vốn điều lệ
 - + Sở hữu cá nhân: 5.000 cổ phần – tỷ lệ: 0,08%/Vốn điều lệ
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- Số cổ phần người có liên quan sở hữu: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

c) Bà Nguyễn Thị Hồng Huệ – Phó Tổng Giám đốc tài chính

- Họ và tên: Nguyễn Thị Hồng Huệ
- Ngày, tháng, năm sinh: 1988
- Giới tính: Nữ
- Số CMND: 164321051, cấp ngày 10/3/2005, nơi cấp : CA Ninh Bình
- Địa chỉ: Thôn Cự Quán, Xã Đức Thượng, Huyện Hoài Đức, Hà Nội
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ hiện nay tại công ty: Phó Tổng giám đốc Tài chính
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Năm 2011 đến 2013	CTCP in Hà Nội	Kế Toán
Năm 2013 đến 2015	CTCP in Hà Nội	Trưởng Phòng Kế toán
Năm 2016 đến 2017	CTCP đầu tư TM và khai thác khoáng sản Vũ Bình	Phó Tổng giám đốc kinh doanh
Năm 2017 đến nay	CTCP gạch men Cosevco	Phó Tổng giám đốc Tài chính

- Số lượng cổ phần nắm giữ: 5.200 cổ phần – tỷ lệ: 0,08%/Vốn điều lệ
 - + Sở hữu cá nhân: 5.200 cổ phần – tỷ lệ: 0,08%/Vốn điều lệ
 - + Đại diện sở hữu vốn: 0 cổ phần
- Số cổ phần người có liên quan sở hữu: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

d) Ông Nguyễn Trung Thành – Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh

- Họ và tên: Nguyễn Trung Thành
- Ngày, tháng, năm sinh: 30/11/1971
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 201110564 - ngày cấp: 17/10/2012 - nơi cấp : TP Đà Nẵng
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam

- Quê quán: P. Khuê Trung – Q. Cẩm Lệ - T.p Đà Nẵng.
- Địa chỉ thường trú: Tổ 49- P. Khuê Trung – Q .Cẩm Lệ - T.P Đà Nẵng.
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0236.3732368
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật – Cử nhân Mỹ Thuật
- Chức vụ hiện nay tại công ty: Phó Tổng giám đốc Kinh doanh
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1996-2003	Công ty Gạch men Cosevco	Nhân viên Phòng Công nghệ
2003-2006	Công ty Gạch men Cosevco	Phó Phòng Marketing
2006-8/2008	CTCP Gạch men Cosevco	Trưởng phòng Kinh doanh
9/2008-8/2009	CTCP Gạch men Cosevco	Phó phòng Kinh doanh
8/2009-7/2014	CTCP Gạch men Cosevco	Trưởng phòng Kinh doanh
7/2014 - đến nay	CTCP Gạch men Cosevco	Phó Tổng giám đốc Kinh doanh

- Số lượng cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần
- Số cổ phần người có liên quan sở hữu: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

e) Bà Trương Thị Phú – Kế toán trưởng

- Họ và tên: Trương Thị Phú
- Ngày, tháng, năm sinh: 11/10/1979
- Giới tính: Nữ
- Số CMND: 201421408 ngày cấp: 28/4/2012 - nơi cấp : Đà Nẵng
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán : Thạch Hà – Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú: K5/1 Lê Hồng Phong – Đà Nẵng
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0236.3732368
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ hiện nay tại công ty: Kế toán trưởng

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Năm 2003 – 07/ 2011	Công ty Gạch men Cosevco	Chuyên viên Phòng Kế Toán
08/2011 –03/2017	Công ty CP Gạch men Cosevco	Phó phòng Kế Toán
03/2017 – 11/2017	Công ty CP Gạch men Cosevco	Phụ trách Phòng Kế Toán
11/2017 đến nay	Công ty CP Gạch men Cosevco	Kế Toán Trưởng

- Số lượng cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần
- Số cổ phần người có liên quan sở hữu: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

- Phương hướng tới, Công ty cùng cố bộ phận quản trị, làm tốt nhiệm vụ chuyên môn, đi sát tình hình thực tế, nâng cao chất lượng hoạt động của HĐQT, kiểm soát chặt chẽ chi phí, đảm bảo tài chính Công ty an toàn hiệu quả.
- Nâng lao chất lượng, sắp xếp hợp lý lực lượng lao động, chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo và tuyển dụng nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu nhân lực của Công ty.
- Lựa chọn và bổ nhiệm nhân sự phù hợp cũng như đáp ứng được yêu cầu và điều kiện của tình hình thực tế hoạt động. Đảm bảo cơ cấu thành phần Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát để đảm bảo tuân thủ đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản Luật quy định về quản trị công ty đại chúng.
- Công ty sẽ xem xét xây dựng Điều lệ Công ty để điều chỉnh và bổ sung Điều lệ Công ty, phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp 2014, có hiệu lực từ ngày 01/07/2015, nghị định 71/2017/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 01/8/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng, thông tư 95/2017/TT-BTC có hiệu lực kể từ ngày 06/11/2017 hướng dẫn một số điều của nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và các văn bản hướng dẫn về Quản trị Công ty trong thời gian tới.

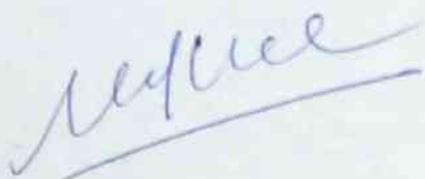
III. PHỤ LỤC

1. Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
2. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán;
3. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017.

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 7 năm 2018

**TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CTCP GẠCH MEN COSEVCO**

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



VŨ TUẤN BÌNH

TỔNG GIÁM ĐỐC



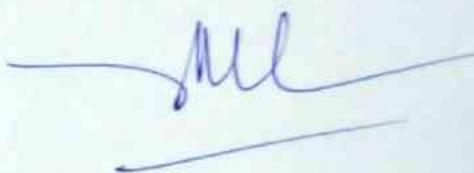
TRẦN VIỆT HẠ

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC

KẾ TOÁN TRƯỞNG



TRƯƠNG THỊ PHÚ

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT – CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH

GIÁM ĐỐC TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP



LÊ QUANG NGỌC THANH